



qiàn nǚ

倩女

noun · beautiful woman

Example Sentence

Zhè wèi qiàn nǚ zài wǔ tái shàng biǎo yǎn de hěn jīng cǎi
这位倩女在舞台上表演得很精彩。

This beautiful woman performed wonderfully
on stage.

Trace each character, then write the word on your own.

倩 倩 倩 倩 倩 倩 倩 倩 倩 倩 倩
倩 倩

女 女 女 女 女 女